TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2019/HS-ST
Ngày 22/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- ***Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Minh Thúy và bà Đinh Thị Lưu

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:*** Ông Hà Văn Nhẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 67/2019/TLST-HS ngày 19/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXXST-HS ngày 09/10/2019, đối với các bị cáo:

1. Hà Thị T, sinh ngày 13/7/1994, cư trú tại bản Đồng L, xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 01/12, dân tộc: Mường, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam, con ông Hà Văn Ph, sinh năm 1964 và bà Đinh Thị Ng, sinh 1968, chồng là Bùi Văn H, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 02 con, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt, bị cáo tại ngoại, đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 77 ngày 11/7/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Th, sinh ngày 27/8/1987, cư trú tại phố Thiên T, phường Ninh S, Th phố Ninh B, tỉnh Ninh Bình, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 12/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Lã Thị Th, sinh 1962, vợ là Lã Thị Anh Đ, sinh năm 1987, có 03 con, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt, bị bắt tạm giữ 06 ngày, từ ngày 05/7/2019 đến ngày 11/7/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1. Chị Lê Thu H, sinh năm 1988, cư trú tại Khối x (nay là Tiểu khu x), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, cư trú tại Khối y (nay là Tiểu khu y), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn Ph, sinh sinh năm 1964, cư trú tại bản Đồng L, xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần 1: Khoảng 21 giờ ngày 02/7/2019 Nguyễn Văn Th và Hà Thị T đi chiếc xe máy biển kiểm soát 35H2-8297 đến khu tiệm vàng của chị Lê Thu H tại Khối 4 (nay là Tiểu khu 2) thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì thấy 01 con chó cảnh giống Phốc Sóc, lông màu trắng của chị H, T bắt lấy con chó rồi cùng Th đem đi được khoảng 30 phút, do sợ bị phát hiện nên T và Th đã đem con chó trả về chỗ cũ, T nói với Th *"Bây giờ mình đi hát, đợi đến khuya quay lại nếu vẫn còn thấy thì bắt về"*, Th đồng ý và đi hát đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày T và Th quay lại vẫn thấy con chó ở tại tiệm vàng của chị H, T nói với Th *"Mình bắt con chó về nhà nuôi đi anh"*, Th đồng ý và dừng xe lại T xuống bắt lấy con chó cùng Th đem về phòng trọ tại Khối x (Nay là Tiểu khu x), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên.

Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 03/7/2019 Nguyễn Văn Th điều khiển xe máy chở Hà Thị T đến Hồ Noong Bua, xã Quang Huy, huyện Phù Yên thì thấy 01 con chó cảnh giống Pug, màu lông vàng nhạt, của anh Nguyễn Văn H, T bàn với Th trộm con chó đó, Th đồng ý và dừng xe cho T xuống bắt con chó đem về nhà trọ nơi T và Th đang trọ tại Khối 6 (nay là Tiểu khu 4), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, sau đó đưa tin lên mạng Facebook giao bán con chó.

Ngày 04/7/2019 Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được đơn trình báo của chị Lê Thu H và anh Nguyễn Văn H.

Ngày 05/7/2019 Công an thị trấn Phù Yên chuyển hồ sơ vụ việc và tài sản thu được lên Công an huyện Phù Yên giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Th, đồng thời tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra vụ án, xác định địa điểm, vị trí và tài sản bị chiếm đoạt và yêu cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt thu giữ được.

Tại kết luận định giá tài sản số: 20/KLĐGTS ngày 05/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, kết luận: Con chó cảnh giống Phốc Sóc, lông màu trắng, khoảng 02 năm tuổi có giá 10.000.000^{đ} (Mười triệu đồng); Con chó cảnh giống Pug, lông màu vàng nhạt, khoảng 05 tháng tuổi, có giá 3.000.000^{đ} (Ba triệu đồng). Tổng cộng là 13.000.000^{đ} (Mười ba triệu đồng).

Tại cáo trạng số 66CT-VKS-PY ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố các bị can Hà Thị T và Nguyễn Văn Th về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo T và Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố.

Ngày 15/8/2019 chị Lê Thu H có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hà Thị T và Nguyễn Văn Th.

Ngày 14/10/2019 chị Lê Thu H, anh Nguyễn Văn H, ông Đinh Văn Ph có xin vắng mặt tại phiên tòa vì lý do công việc, xác nhận đã nhận lại con chó cảnh với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và không yêu cầu bồi thường dân sự, chị H đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, còn anh H đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hà Thị T và Nguyễn Văn Th như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 đến 18 tháng và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản (con chó cảnh) cho chị Lê Thu H và anh Nguyễn Văn H, trả cho ông Hà Văn Ph 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 35H2-8297.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm

sát trình bày bản luận tội đối với các bị cáo Hà Thị T và Nguyễn Văn Th, phạm tội Trộm cắp tài sản, theokhoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên toà các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp khách quan với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, thời gian, địa điểm phạm tội và tài sản bị chiếm đoạt thu giữ được.

[4]. Xét đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của chị Lê Thu H, anh Nguyễn Văn H và ông Hà Văn Ph là đúng quy định của pháp luật, sự vắng mặt của chị H, anh H và ông Phương không làm ảnh hưởng đến việc xem xét, quyết định các nội dung khác của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là phù hợp với khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Đối với chị Cầm Thị T chủ nhà trọ tại Khối x, nay là Tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, hoàn toàn không biết việc các bị cáo trộm cắp 02 con chó cảnh của chị H và anh H về phòng trọ để bán lấy tiền sử dụng vào mục đích cá nhân. Do đó, chị T không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Các bị cáo Hà Thị T và Nguyễn Văn Th , phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tính chất của vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, tuy nhiên không có sự bàn bạc, trao đổi trước, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn, đã thu giữ và trả lại tài sản cho người bị hại kịp thời.

[7]. Về mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Các bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù bị cáo không có chủ định trước, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản các bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt, bị cáo T là người đề xướng, bị cáo Th là đồng phạm tích cực cùng thực hiện hành vi từ đầu đến khi bị phát hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[8]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhiều lần, thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, thuộc các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi cân nhắc mức hình phạt, cần xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định.

Xét thấy các bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 01 tình tiết tăng nặng và 02 tình tiết giảm nhẹ tại

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để các bị cáo tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở Th công dân có ích cho xã hội.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản để thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng.

[10]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đối với các bị cáo.

[11]. Về vật chứng (tài sản): Cần chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho chị Lê Thu H 01 con chó cảnh giống Phốc Sóc và trả cho anh Nguyễn Văn H 01 con chó cảnh giống Pug.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 35H2-8297 do các bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội qua điều tra, xác minh là tài sản của ông Hà Văn Ph (Bố đẻ của bị cáo Hà Thị T) do T tự ý đem đi và không biết T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 05/9/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả cho ông Hà Văn Ph là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 292, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố các bị cáo Hà Thị T và Nguyễn Văn Th, phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hà Thị T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2019).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2019).

Trường hợp các các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Hà Thị T cho UBND xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối

hợp với chính quyền xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND phường Ninh S, thành phố Ninh B, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền phường Ninh S, Th phố Ninh B, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng (tài sản): Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã trả lại cho chị Lê Thu H 01 con chó cảnh giống Phốc Sóc, lông màu trắng khoảng 02 năm tuổi và trả cho anh Nguyễn Văn H 01 con chó cảnh giống Pug, lông màu vàng nhạt, khoảng 05 tháng tuổi và đã trả cho ông Hà Văn Ph 01 chiếc xe máy, biển kiểm soát 35H2-8297, màu Sơn đen bạc, nhãn hiệu Yamaha, số khung 229A700340, số máy 09700387.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông